

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 Ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 27/10/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị.

Trường THCS Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xây dựng “Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025” như sau:

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THCS Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An được thành lập theo quyết định số 276/QĐ - UB ngày 10/6/1983 của Chủ tịch UBND thành phố Vinh.

Địa chỉ: số 79 Chu Văn An, khối 6 phường Lê Lợi, thành phố Vinh.

Số điện thoại: 0383 842579 E-mail: c2leloi.vinh@nghean.edu.vn

Website: <http://www.thcsleloi-vinh.edu.vn>.

Trường đóng trên địa bàn phường trung tâm thành phố, hoạt động sản xuất, dịch vụ đa dạng, gần ga Vinh, nhiều trung tâm thương mại, thành phần dân cư đa dạng.

Từ năm học 1983 - 1984 đến nay, trường THCS Lê Lợi đã trải qua 39 năm xây dựng và trưởng thành. Đã từng có nhiều CSTĐ cấp tỉnh, 2 Nhà giáo ưu tú, 1 giáo viên Tổng phụ trách Đội được trao giải Cánh én hồng toàn quốc.

Từ 1992 đến 2021 trường có 1753 học sinh giỏi cấp thành phố, 316 học sinh giỏi cấp tỉnh, 26 học sinh giỏi quốc gia, 2 học sinh có huy chương quốc tế về Mỹ thuật và Âm nhạc, 2 học sinh được dự Đại hội đại biểu cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc 2003 và 2020, 1 học sinh được dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc năm 2005. Hằng năm trường có 25 - 50 học sinh đậu vào các trường chuyên THPT.

Trường đã được công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2006, Đơn vị văn hoá xuất sắc năm 2009, Đơn vị đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 năm 2013 và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2013. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường liên tục nhiều năm gần đây được đánh giá thuộc top đầu bậc THCS thành phố Vinh và được UBND tỉnh công nhận tập thể lao động xuất sắc.

Trường có diện tích theo GCN số BT 413006 ngày 30/12/2013 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp với diện tích 7841m² có 20 phòng cao tầng đủ học 2 ca, có khu học chung cao tầng gồm thư viện, phòng thiết bị, các phòng học bộ môn và khu nhà làm việc cho Ban lãnh đạo, bộ phận hành chính. Khuôn viên nhà trường có tường bao quanh, có cây xanh, sân chơi và các công trình vệ sinh, nhà xe đầy đủ. Tuy vậy, so với quy mô hiện có, tốc độ phát triển và yêu cầu giáo dục hiện đại thì diện tích khuôn viên trường đã trở nên chật hẹp, các phòng học, phòng chức năng đã cũ không còn đủ diện tích theo chuẩn mới, trang thiết bị cũng rất cần được đầu tư mua sắm bổ sung thêm.

Môi trường địa bàn phường trung tâm thành phố hoạt động kinh tế dịch vụ đa dạng dễ phát sinh tệ nạn, luôn có nguy cơ mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến chất lượng giáo dục. Yêu cầu đào tạo thế hệ mới năng động sáng tạo để đáp ứng yêu cầu hội nhập đòi hỏi phải quyết liệt đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục. Rất cần phải xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các giải pháp, các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng kế hoạch chiến lược nhà trường 2021 - 2025 là thiết thực triển khai thực hiện Nghị quyết 29 của Ban chấp hành trung ương Đảng khoá XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần xây dựng Thành phố Vinh phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

1. Thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi:

- Trường có truyền thống về chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn. Là trường THCS duy nhất trên địa bàn tỉnh có hệ thống song ngữ Tiếng Pháp, có quan hệ thường xuyên với Trung tâm Pháp ngữ Nghệ An, được sự quan tâm thường niên của lãnh đạo Hội hữu nghị Pháp-Việt tỉnh Côtes d'Acme và các tình nguyện viên Cộng hoà Pháp.

- Trường nằm ở phường trung tâm thành phố, phần lớn dân cư trên địa bàn phường có trình độ dân trí cao; gia đình học sinh trong trường đa phần có nhận thức xã hội, có điều kiện để phối kết hợp với nhà trường chăm lo việc học tập của con em; học sinh các lớp học Tiếng Pháp được tuyển chọn, có mục đích học tập rõ ràng;

- Ban giám hiệu được bố trí đủ cơ cấu 3 người trình độ đạt và trên chuẩn, là một tập thể đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, được sự tín nhiệm của tập thể sư phạm. Lãnh đạo nhà trường, các đoàn thể và tập thể cán bộ, giáo viên đoàn kết, có quyết tâm cao trong việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Giáo viên của trường 100% có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn trong đó trình độ: 13 Thạc sĩ, 45 Đại học, 02 Cao đẳng (nhân viên hành chính). Trong đó có hơn 20 giáo viên giỏi cấp huyện, 16 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 19 giáo viên từng có sáng kiến kinh nghiệm bậc 4 của Sở GD&ĐT; có 05 giáo viên là cốt cán chuyên môn của Phòng GD & ĐT TP Vinh; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, có nhiều gương tận tụy hết lòng vì học sinh; nghiệp vụ sư phạm vững chắc, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy; nhiều giáo viên có khả năng và thói quen tự học, tự bồi dưỡng, có nhu cầu được đào tạo tiếp ở trình độ cao hơn; có khả năng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn tiếp theo.

- Liên tục các năm gần đây, trường có chất lượng giáo dục toàn diện tốp trên của thành phố, thành tích học sinh giỏi các cấp, số lượng học sinh thi đậu vào trường THPT chuyên tốp đầu của thành phố, của tỉnh, có uy tín, có sức thu hút học sinh.

- Năm học 2019-2020 trường hoàn thành thực hiện thí điểm một số lớp theo mô hình trường học kiểu mới (VNEN), với kết quả tốt hơn lớp học chương trình hiện hành. Đó là kinh nghiệm và thuận lợi không nhỏ khi triển khai chương trình GDPT 2018.

1.2. Khó khăn:

- Quy mô: Số lớp đông; sĩ số học sinh trên lớp cao.

- Năng lực tiếp thu của học sinh trong khối, lớp quá chênh lệch vẫn còn học sinh chưa ngoan, chưa chăm học, ngại tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khoá, câu lạc bộ...Số học sinh có khả năng tự chủ, tự học, có trình độ ngoại ngữ tin học đáp ứng yêu cầu chưa cao; nhiều học sinh chưa kiểm soát được thái độ, hành vi của bản thân khi giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh.

- Nhiều giáo viên lớn tuổi, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học chậm. Một số giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; trường học 2 ca nên khó khăn cho việc sinh hoạt chuyên môn của giáo viên và tổ chức các hoạt động giáo dục; định mức lao động của giáo viên quá cao, khó đảm bảo được tất cả các hoạt động trong trường.

- Chương trình giáo dục còn nặng về dạy học phát triển năng lực các môn học. Việc dạy học chương trình tăng cường nhằm phát triển phẩm chất năng lực mới triển khai nên đang còn nhiều lúng túng.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa hoàn toàn đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay: Tất cả các phòng học chưa đạt chuẩn, chưa có nhà học đa năng, phòng học STEM, sân học thể dục; phòng học Âm nhạc - Mỹ thuật, phòng tổ chuyên môn và kho để đồ dùng dạy học cho tổ chuyên môn cũng như các phương tiện phục vụ cho việc trao đổi chuyên môn còn thiếu. Các phòng thực hành thí nghiệm Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ chưa đạt chuẩn.

2. Thời cơ, thách thức.

2.1 Thời cơ.

- Giai đoạn 2021-2025, là giai đoạn thực hiện Nghị quyết đại Đảng các cấp với nhiều đổi mới, trong đó có nhiều chính sách ưu tiên cho Giáo dục.

- Năm học 2021-2022, năm học đầu tiên thực hiện chương trình GD phổ thông 2018 được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học;

- Thành phố Vinh đang thực hiện Đề án phát triển thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng Bắc Trung bộ đến năm 2023 định hướng đến năm 2030 theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị theo Quyết định số 827/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/6/2020;

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương, sự phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các ban ngành đoàn thể địa phương, với Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

- Năm 2019, trường đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mới đủ diện tích, kích thước phù hợp, dự kiến vị trí bố trí các khối công trình khoa học, hợp lý.

- Địa phương có quyết tâm cao thực hiện quy hoạch mới cho trường, đã có lộ trình thực hiện xây dựng trường mới đến năm 2025, đã nỗ lực thực hiện các khâu để giải phóng mặt bằng theo quy hoạch mới trong năm 2020, đã tiến hành đầu tư xây dựng cho trường nhà học 4 tầng vào tháng 5 năm 2020.

- Công tác khuyến học, khuyến tài ở địa phương phường Lê Lợi đã và đang phát triển mạnh và có những tác động tích cực đến môi trường giáo dục nhà trường.

2.2. Thách thức.

- Để đáp ứng với yêu cầu đổi mới của ngành giáo dục trong giai đoạn chuyển đổi số và chuẩn bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xã hội, cha mẹ học sinh và xu thế hội nhập đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục, về tính dân chủ, công khai, về ngoại ngữ, tin học và việc mở rộng các quan hệ quốc tế của nhà trường. Đòi hỏi công tác quản trị nhà trường cũng như đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có đổi mới, từng bước khẳng định hướng đi bền vững của nhà trường.

- Trong khoảng 2021-2025 sĩ số học sinh tiếp tục tăng, áp lực về số lớp, sĩ số sẽ tăng lên đáng kể.

- Sự đa dạng hoá về loại hình lớp học, lớp bình thường, lớp ngoại ngữ Tiếng Pháp song ngữ, lớp Tiếng Anh tăng cường sẽ gây khó khăn cho công tác quản lý, bố trí thực hiện chuyên môn.

- Nhiều năm gần đây trường tiếp nhận rất ít giáo viên trẻ, có trình độ dẫn đến có thể tạo khoảng trống về chất lượng đội ngũ ít nhiều sẽ khó khăn trong bố trí giáo viên dạy chương trình GDPT 2018.

3. Các vấn đề ưu tiên.

- Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, năng động, sáng tạo, bút phá, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu của xã hội, tiếp cận

được với nên giáo dục tiên tiến để trở thành nhân tố tiên phong trong quá trình xây dựng nền giáo dục tiên tiến, hiện đại.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị; quản lý nhà trường theo tiêu chí Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ, có kỹ năng sư phạm, thích ứng với mục tiêu đổi mới giáo dục; đáp ứng các tiêu chí về đội ngũ của trường trọng điểm chất lượng cao.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT. Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng hướng tới mục tiêu 2021 có 15%, đến 2025 có 20% học sinh tốt nghiệp THCS chuyển hướng đi học trung học nghề. Hoàn thành thí điểm mô hình trường học kiểu mới (VNEN) năm 2020. Tìm hiểu và thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới từ 2018 đến năm học 2021- 2022.

- Tham mưu, đôn đốc địa phương xây dựng trường mới theo quy hoạch 2019 theo chuẩn quốc gia tại Thông tư 18 của Bộ GD-ĐT, phấn đấu đầu 2021 xong giải phóng mặt bằng, đến tháng 9/2021 xây xong hệ thống nhà học 4 tầng đảm bảo đủ phòng học mới để dạy học 1 ca, năm 2025 xong toàn bộ trường theo quy hoạch.

- Xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình, xã hội, tạo mối quan hệ chặt chẽ, phối hợp hành động đạt hiệu quả cao trong công tác quản lý, giáo dục HS.

C. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025.

I. SỨ MỆNH, TÂM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện trong nhà trường có dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nhà trường thân thiện, an toàn để cho mỗi học sinh đều có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những phẩm chất, năng lực của cá nhân.

2. Tâm nhìn

Là một trong các trường top đầu của thành phố về chất lượng giáo dục toàn diện, có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, có trang thiết bị hiện đại, có quan hệ quốc tế, là nơi học sinh có cơ hội để học tập, rèn luyện và trải nghiệm, sáng tạo; nơi học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân; là nơi mà phụ huynh tin tưởng lựa chọn để gửi gắm con em mình vào học tập và rèn luyện; nơi mà giáo viên được yên tâm cống hiến sáng tạo cho sự nghiệp giáo dục.

3. Giá trị cốt lõi.

- Đoàn kết, nhân ái, thân thiện. Tự tin, sáng tạo, khát vọng vươn lên.

- Công bằng, minh bạch.

II. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

Xây dựng trường THCS Lê Lợi “An toàn, đẹp, thân thiện, chất lượng”

III. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì ổn định về quy mô, về chất lượng giáo dục đại trà, thành tích học sinh giỏi, kết quả thi vào THPT, vào trường chuyên. Chuyển đổi các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; có 15% - 20% học sinh đi học trung cấp nghề sau tốt nghiệp lớp 9.

Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, cân đối về lĩnh vực, trình độ chuẩn và vượt chuẩn, có đạo đức tốt, có nghiệp vụ vững vàng, nhiều GV là cốt cán chuyên môn của ngành.

Xây dựng xong CSVC trường theo quy hoạch năm 2019 đạt chuẩn quốc gia năm 2024, sắm đủ thiết bị dạy học, giáo dục hiện đại. Duy trì hệ thống Tiếng Pháp song ngữ, phát triển chương trình Tiếng Anh tăng cường, phát triển thêm quan hệ quốc tế. Phần đầu đạt đơn vị văn hóa, Tập thể lao động xuất sắc.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, văn minh, khuyến khích phát triển bản thân.

2. Các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

2.1. Quy mô phát triển từ năm 2021 đến năm 2025

+ Quy mô: 29- 40 lớp với tổng sĩ số dao động 1280-1850 học sinh.

+ Hệ thống lớp: Đủ 4 khối lớp 6, 7, 8, 9. Trong đó:

- Duy trì Tiếng Pháp song ngữ 4 lớp (6,7,8,9). Đối tượng tuyển sinh trên địa bàn thành phố Vinh.

2.2. Chương trình giáo dục của nhà trường

- Đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục chung của cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.

- Chương trình, kế hoạch giáo dục tăng thêm theo khối, lớp nhằm phát triển năng lực, năng khiếu, kỹ năng cho học sinh, bao gồm:

+ Chương trình phát triển năng lực theo môn học: Học sinh được phát triển tối đa năng lực về môn học để có thêm định hướng về nghề nghiệp.

+ Dạy học tăng cường môn Tin học: 100% học sinh được học tin học cơ bản theo chương trình SGK bậc THCS từ lớp 6 đến lớp 9;

+ Tăng cường năng lực tiếng Anh:

Phối hợp với một số trung tâm ngoại ngữ đã được Sở Giáo dục & Đào tạo thẩm định năng lực để dạy cho một số học sinh ngoài giờ chính khóa (Lớp Tiếng Anh tăng cường có GV nước ngoài tham gia) để cuối năm lớp 9 có 70% trở lên số học sinh theo học đủ năng lực thi đạt trình độ tiếng Anh B1 theo Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu (tương đương IELTS 4.5 điểm), trong đó ít nhất 10% đủ năng lực thi đạt trình độ tiếng Anh B2 theo Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu.

+ Dạy học Toán bằng tiếng Pháp:

Nhà trường tổ chức lớp học Toán bằng tiếng Pháp ngoài giờ chính khóa cho học sinh lớp 8, 9 của các lớp học Tiếng Pháp; động viên học sinh tham gia các sân chơi bằng tiếng Pháp như thi giải toán bằng tiếng Pháp; Câu lạc bộ Tiếng pháp; Giao lưu Pháp ngữ...

+ Nội dung dạy học gắn với thực tiễn: Được gắn vào nội dung chương trình các môn học; các hoạt động tập thể của trường và thông qua các buổi tham quan dã ngoại tại bảo tàng; điếm di tích; điếm tham quan du lịch sinh thái; làng nghề...

+ Giáo dục địa phương, tìm hiểu, giữ gìn và phát huy giá trị tốt đẹp, bản sắc văn hóa con người xứ Nghệ: Hàng năm được gắn vào nội dung các môn học; tổ chức cho học sinh tham quan tại Bảo tàng Xô Viết; dịp 22/12 tổ chức tìm hiểu về truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam; Tổ chức tìm hiểu về Danh nhân xứ Nghệ; Tìm hiểu về nhà văn nhà thơ hiện đại của Nghệ An viết về xứ Nghệ; phát triển hát dân ca Nghệ Tĩnh, các trò chơi dân gian...

+ Nghiên cứu khoa học - kỹ thuật: Hàng năm phát động cho học sinh khối 7, 8 tham gia nghiên cứu KH-KT, có dựa án tham gia dự thi các cấp.

+ Giáo dục STEM: Xây dựng chủ đề dạy môn học theo hướng giáo dục STEM được đưa vào trong kế hoạch dạy học các môn học. Trải nghiệm STEM gắn liền với cuộc sống.

+ Nội dung giáo dục kỹ năng mềm: Thông qua các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm và tổ chức dạy học trên lớp để rèn kỹ năng tự học, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng giao tiếp ứng xử và tạo lập quan hệ, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng lập kế hoạch.

+ Nội dung dạy học phát triển năng khiếu theo môn học:

Phát hiện, phát triển năng khiếu thể dục thể thao: Tổ chức học sinh tham gia tự nguyện các bộ môn yêu thích như võ thuật, bóng rổ, bóng đá. Tổ chức tuyên truyền kỹ năng phòng chống đuối nước cho học sinh; vận động phụ huynh học sinh cho con em tham gia các lớp học bơi trên địa bàn;

Âm nhạc: Phát triển năng khiếu hát, múa, nhảy hiện đại trong nhà trường thông qua môn học Âm nhạc chính khóa và các hoạt động tập thể; động viên học sinh học thêm các môn năng khiếu khác tại Nhà Văn hoá thiếu nhi Việt Đức, các trung tâm theo khả năng.

Mĩ thuật: Phát triển khả năng cảm nhận thẩm mỹ và năng khiếu vẽ thông qua các tiết học Mỹ thuật chính khóa và CLB của trường; động viên học sinh học thêm các môn năng khiếu khác tại các trung tâm theo khả năng.

2.3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý

+ Đủ về số lượng; tâm huyết, năng động, sáng tạo, có khả năng quản trị nhà trường một cách hiệu quả; được tin nhiệm cao trong đơn vị công tác.

+ 100% có trình độ chuyên môn đại học, đã hoàn thành các yêu cầu về bồi dưỡng quản lý giáo dục, chính trị theo quy định.

+ 100% được đánh giá từ mức khá trở lên theo Chuẩn Hiệu trưởng, trong đó có ít nhất 2/3 đồng chí được đánh giá mức tốt; có ít nhất 01 đc là cán bộ quản lý cốt cán cấp TP.

- Giáo viên

+ Đủ số lượng giáo viên các môn học/hoạt động giáo dục để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT; có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, đảm bảo các quy định ở mức tốt về phẩm chất nhà giáo theo quy định tại Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT.

+ 100% có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trong đó 25% có trình độ chuyên môn thạc sỹ; có 20% đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh, trong chu kỳ có 1 giáo viên được công nhận GVĐG cấp tỉnh; có 3-4 giáo viên là giáo viên cốt cán chuyên môn cấp TP.

+ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên, trong đó có 25% đạt mức tốt.

+ 70% giáo viên có kiến thức và có khả năng về viết sáng kiến kinh nghiệm; có kiến thức về các kỹ năng, nghiệp vụ cần thiết để giáo dục và hỗ trợ các lực lượng giáo dục học sinh phát triển toàn diện; 25% giáo viên có khả năng hướng dẫn học sinh thực hiện được các đề tài nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn cuộc sống;

+ 100% giáo viên tiếng Anh đạt trình độ bậc 4 (B2); giáo viên tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao.

+ Có Hội đồng tư vấn tâm lý bao gồm cán bộ, giáo viên, chuyên gia có kỹ năng tư vấn giúp học sinh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về tâm lý, nghề nghiệp tương lai, sức khỏe giới tính, phương pháp học tập, phát triển bản thân...

- Nhân viên

Các vị trí công việc phục vụ đều xem xét bố trí nhân viên phụ trách theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT: 1 văn thư- thư viện 1 kế toán, 1 nhân viên y tế học đường-thủ quỹ; 1 thiết bị. Các nhân viên phục vụ được đào tạo, bồi dưỡng đạt trình độ chuẩn theo vị trí việc làm phân công; hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.4. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện tốt công tác tham mưu tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo cho việc dạy học đạt tiêu chuẩn kiểm định mức độ 2 theo Thông tư 18/2018/BGDĐT.

- Diện tích: Tổng thể: 8138m² ; Các công trình: 2015m² ; Sân chơi: 4082m² ; Cây xanh, vườn hoa: 1248m² ; Sân thể dục: 775m²

- Khu nhà học: 2 khối nhà 3 tầng gồm 28 phòng học, diện tích 56m²/phòng.

- Khu học chung: 1 khối nhà 3 tầng gồm 9 phòng học bộ môn (Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ (2p), Âm nhạc, Mỹ thuật), 1 phòng thiết bị, 1 phòng thư viện, 2 phòng đọc. 1 nhà đa năng giáo dục thể chất và tổ chức lễ hội.

- Khu hành chính: 1 hội trường, 7 phòng làm việc (Ban giám hiệu (3), Tài vụ, Y tế, Công đoàn, Đoàn - Đội), 4 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, gara để xe giáo viên, gara để xe học sinh.

- Trong mỗi khu nhà đều có WC cho học sinh, giáo viên đáp ứng đủ nhu cầu.
- Cải tạo, nâng cấp hệ thống Internet, hệ thống đường dây tải điện của trường
- Phòng lớp học: Phần đầu đến năm 2024 trang bị 100% bảng di động, bàn ghế dễ di chuyển phù hợp với hình thức làm việc nhóm; thiết bị nghe, nhìn hiện đại.
- Trang bị thêm sách báo cho thư viện, trang bị thiết bị hiện đại phục vụ việc đọc sách báo của giáo viên và học sinh: máy tính kết nối internet phục vụ người đọc, giá sách, bàn đọc sách,... Thư viện hoạt động theo mô hình thư viện thông minh.
- Tiếp tục nâng cấp máy tính cho các bộ phận văn phòng, tổ, ... để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

2.5. Môi trường và chất lượng giáo dục

- Môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, khuyến khích phát triển bản thân
- Chất lượng giáo dục:
 - + Đảm bảo đạt được yêu cầu về chuẩn kiến thức phổ thông; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.
 - + Có được những phẩm chất như: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và sống có trách nhiệm.
 - + Có được các năng lực như: Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; tự kiểm soát thái độ, hành vi; thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội; điều chỉnh, hóa giải mâu thuẫn; đề xuất, lựa chọn giải pháp; sử dụng ngoại ngữ, tin học,...
 - + Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm:
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi: Đạt từ 25% trở lên; Tỷ lệ học sinh xếp loại khá: Khoảng 35%; Tỷ lệ học sinh xếp loại trung bình: Khoảng 35 %; Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém: Không vượt qua 5%.
 - Hạnh kiểm khá, tốt đạt từ 90% trở lên, không có học sinh xếp loại yếu, kém.
 - + Học sinh giỏi cấp tỉnh về các môn văn hóa hàng năm đạt từ 8-10 em, trong đó có từ 4-5 học sinh đạt giải. Hàng năm có học sinh nghiên cứu khoa học-kỹ thuật đạt giải từ cấp thành trở lên.
 - + Tỷ lệ học sinh vào học các trường trung học phổ thông sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở 85%, hàng năm có 40-50 học sinh lớp 9 đầu vào các trường THPT chuyên.
 - Trình độ Tin học cuối cấp học: Học sinh sử dụng được các thiết bị, phần mềm thông dụng và mạng internet để tìm kiếm, thu thập, chia sẻ thông tin phù hợp với mục tiêu học tập một cách an toàn, có đạo đức, văn hoá và tuân thủ pháp luật; thao tác được với phần mềm và môi trường lập trình trực quan để bước đầu có tư duy thiết kế.
 - + Trình độ Ngoại ngữ cuối cấp học: 100% học sinh học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm; Đối với học sinh học chương trình tăng cường tiếng Anh 70% trở lên số học sinh đủ năng lực thi lấy chứng chỉ tiếng Anh B1 theo Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu (tương đương IELTS 4.5 điểm), trong đó ít nhất 10% đủ năng lực thi lấy chứng chỉ đạt tiếng Anh B2 theo Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu.

+ 100% số học sinh tham gia học các tiết học gắn với thực tiễn, hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng, thường xuyên tham gia rèn luyện thể chất. Hàng năm có ít nhất 3-4 học sinh đạt giải Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh, có ít nhất 50 học sinh đạt giải Hội khỏe Phù Đổng cấp TP; có sản phẩm tham gia ngày hội STEM.

+ Trong các cuộc thi văn hóa văn nghệ do Sở, Phòng Giáo dục tổ chức có học sinh tham gia các tiết mục đạt giải.

+ Học sinh có khả năng vận dụng sáng tạo kiến thức mỹ thuật để có thể vào trang trí cuộc sống hàng ngày.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tuyên truyền về chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 để thu hút sự đồng tình ủng hộ của toàn thể nhân dân trên địa bàn đặc biệt là phụ huynh học sinh.

- Tập trung tuyên truyền về sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Tuyên truyền sâu rộng về chương trình giáo dục nhà trường, đặc biệt các chương trình nâng cao để phụ huynh, học sinh lựa chọn.

- Tuyên truyền các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường; các cơ chế, chính sách về tuyển sinh; chất lượng giáo dục của nhà trường qua từng năm học.

- Phối hợp với các cơ quan ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, mạnh thường quân, các cựu giáo viên, cựu học sinh,... tích cực tuyên truyền về nhiệm vụ chính trị của nhà trường trong tình hình mới để thu hút sự tài trợ về nguồn lực từ cộng đồng, các nhà hảo tâm, học sinh cũ của trường.

- Hình thức tuyên truyền: Sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng, website của nhà trường, facebook... để chuyển tải các nội dung tuyên truyền đến đông đảo phụ huynh, học sinh, các tổ chức chính trị- xã hội, chính quyền địa phương,... nhằm tạo được sự tin tưởng, đồng thuận cao nhất.

2. Đổi mới quản trị nhà trường

- Tập trung xây dựng chương trình nhà trường bao gồm chương trình giáo dục chung theo quy định của Bộ GD&ĐT và chương trình giáo dục tăng cường đảm bảo yêu cầu phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, năng khiếu học sinh, tiếp cận nền giáo dục tiên tiến và khả năng tổ chức thực hiện của đơn vị.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường;

- Thực hiện quản trị nhà trường đảm bảo nguyên tắc dân chủ; thực hiện theo quy chế; theo kế hoạch.

3. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học và các hoạt động trong nhà trường

- Triển khai các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh, các hoạt động thực hành và ứng dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Học sinh được

trang bị phương pháp tự học, tự chiếm lĩnh kiến thức dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức dạy học.

- Phát huy và tăng cường hiệu quả hoạt động tại thư viện nhà trường. Tổ chức các hoạt động Ngoại khóa, các CLB.

- Dạy học có sự kết nối giữa kiến thức phổ thông với thực tiễn. Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học. Trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị dạy học phục vụ cho hoạt động dạy học chất lượng cao trong nhà trường. Khuyến khích giáo viên, học sinh tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT, sáng tạo STEM.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, kết hợp giữa đánh giá quá trình với đánh giá tổng kết cuối kì, cuối năm học, trong đó chú trọng đánh giá quá trình.

4. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tập trung bồi dưỡng giáo viên đạt các yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018; chú trọng việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, Tin học, Ngoại ngữ, kiến thức xã hội, kỹ năng tư vấn;

- Chủ động tham mưu thành phố bố trí giáo viên, nhân viên đủ biên chế, đúng chuyên môn, có trình độ đại học trở lên, có năng lực, phẩm chất tốt. Đề xuất xử lý, kiên quyết bố trí chuyển đổi công tác giáo viên, nhân viên không đạt yêu cầu.

- Tổ chức cho giáo viên học tập đầy đủ các chuyên đề chuyên môn của ngành, tự thực hiện tốt chương trình BDTX, sinh hoạt tổ nhóm đủ định kỳ, thiết thực.

- Giới thiệu, tập huấn, giao nhiệm vụ, tạo điều kiện cho tất cả giáo viên tham gia hoạt động giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh.

- Động viên khuyến khích giáo viên tham gia các kỳ thi phát triển năng lực giáo viên nhằm tiếp tục khẳng định chất lượng đội ngũ giáo viên. Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích, tạo động lực cho giáo viên tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục, phát huy trí tuệ và khả năng đóng góp cho sự phát triển của nhà trường.

- Tăng cường mối liên kết, phối hợp với các cơ sở, trung tâm Tin học, Ngoại ngữ, STEM; trung tâm thể thao; trung tâm dạy năng khiếu để đảm bảo có các chuyên gia giảng dạy một số nội dung dạy học nâng cao, tăng cường; chuẩn bị đội ngũ giáo viên trợ giảng để chủ động trong việc thay thế các chuyên gia về sau.

- Làm tốt công tác động viên, khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong nhà trường, giảm thiểu công tác hành chính, sự vụ; tập trung xây dựng hệ thống quy chế nội bộ theo hướng đúng luật, dân chủ, công khai, minh bạch, phù hợp; điều hành thực hiện các hoạt động trong nhà trường một cách hiệu quả.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Trên cơ sở chương trình giáo dục, rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, xây dựng kế hoạch trang bị bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo từng môn học/hoạt động giáo dục, đảm bảo tổ chức dạy học theo yêu cầu. Việc tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện theo kế hoạch, đảm bảo danh mục thiết bị dạy học

tối thiểu do Bộ GD&ĐT quy định và các thiết bị dạy học bổ sung phù hợp để triển khai chương trình giáo dục nhà trường.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng nhằm phát huy hết công năng, hiệu suất cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có. Khuyến khích giáo viên, học sinh tự làm đồ dùng dạy học. Vận dụng và phát huy tối đa các cơ sở vật chất, di sản, cơ sở sản xuất, kinh doanh, học liệu... trong cộng đồng, theo hướng tại chỗ của địa phương để phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch để huy động các nguồn tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của Bộ GD&ĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân để xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, đảm bảo đầy đủ trang thiết bị cho học sinh sinh hoạt, học tập, rèn luyện, vui chơi và tham gia các hoạt động giáo dục tại trường.

- Tích cực tham mưu UBND phường Lê Lợi đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dãy nhà học và hiệu bộ theo đúng phê duyệt năm 2019 và kế hoạch đề ra.

Cụ thể:

+ Hàng năm tiếp tục trồng thêm cây xanh, cây cảnh, quy hoạch lại khuôn viên tạo cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp.

+ Bổ sung trang thiết bị cần thiết theo chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các phòng thí nghiệm Lý - Hóa – Sinh- Công nghệ với mục đích cho học sinh được thực hành đủ tất cả các bài theo quy định và thêm những bài mở rộng, nâng cao.

+ Phòng lớp học: Thay thế bàn ghế, bảng biểu, hệ thống đèn chiếu sáng cho phòng học đã bị hư hỏng; trang bị ti vi, máy vi tính có kết nối mạng; bảng trượt, lắp điều hòa cho các phòng học.

6. Thực hiện tự chủ nhà trường

6.1. Tuyển sinh:

- Công tác tuyển sinh của nhà trường được thực hiện theo hướng dẫn chung của ngành, nhà trường chủ động trong công tác phân lớp theo năng lực và nhu cầu của học sinh đối với lớp chất lượng cao và các lớp tăng cường.

- Trên cơ sở đảm bảo các quy định chung, nhà trường tham mưu với Phòng GD&ĐT có cơ chế tuyển sinh cho lớp học Tiếng Pháp, đúng quy định.

6.2. Bố trí đội ngũ:

- Trên tình hình đội ngũ hiện có của nhà trường, bố trí giáo viên giảng dạy chương trình giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phát triển năng lực, năng khiếu theo môn học: Bố trí giáo viên của trường dạy. Kinh phí phụ huynh đóng góp

- Đối với nội dung tăng cường kỹ năng nghe nói tiếng Anh: Hợp đồng với trung tâm tiếng Anh thuê giáo viên bản địa giảng dạy. Kinh phí phụ huynh đóng góp.

- Đối với nội dung tăng cường tin học, STEM: Hợp đồng với trung tâm Tin học; GD STEM lên lớp. Kinh phí phụ huynh đóng góp.

- Hợp đồng với các trung tâm thuê giáo viên giảng dạy nội dung bóng rổ, bóng đá, võ cổ truyền; aerobic... giáo viên của trường trợ giảng, trợ giúp quản lý lớp học. Kinh phí phụ huynh đóng góp.

- Dạy học gắn liền với di sản, thực tiễn; Giáo dục về các địa chỉ đỏ, các di tích lịch sử; Phát triển năng khiếu Mỹ thuật; Âm nhạc giáo viên của trường thực hiện và quản lý lớp học. Kinh phí từ nguồn học phí của trường.

- Hợp đồng với các trung tâm giáo dục kỹ năng sống để thuê giảng dạy các kỹ năng cho học sinh, giáo viên của trường trợ giảng, trợ giúp quản lý lớp học. Kinh phí phụ huynh đóng góp.

6.3. Huy động và sử dụng nguồn lực:

- Được huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ, tài trợ cho việc tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy - học, hoạt động giáo dục trên tinh thần tự nguyện của các tổ chức, cá nhân.

- Được chủ động xây dựng, thoả thuận mức thu học phí tương xứng để trang trải chi phí đào tạo theo chương trình giáo dục tăng cường phát triển phẩm chất, năng lực; đảm bảo tính tự nguyện, thoả thuận giữa phụ huynh và nhà trường; thực hiện Quy chế công khai do Bộ GD&ĐT quy định.

- Công tác thu, vận động phải được Phòng GD&ĐT TP Vinh phê duyệt.

- Việc sử dụng các nguồn thu phải đúng quy định của pháp luật, đúng quy tắc tài chính, công khai rộng rãi để toàn bộ CBGVNV và nhân dân được biết và giám sát.

- Quản lý chặt chẽ quy trình thu chi, quyết toán công khai từng nội dung.

- Tùy tình hình thực tế, trên tinh thần thoả thuận thực tế với phụ huynh học sinh có thể điều chỉnh kế hoạch kinh phí cho phù hợp từng năm học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Năm học 2020 – 2021:

- Thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường lớp 6 (02 lớp 45 học sinh)
- Triển khai học sinh đăng ký và tham gia các môn thể thao yêu thích Bóng rổ.
- Triển khai dạy học tại di sản, giáo dục địa phương, dạy kỹ năng...
- Bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo chuyên môn cho cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên; tham mưu tăng cường bổ sung chất lượng đội ngũ.
- Hoàn thành dãy nhà học 4 tầng với 24 phòng học, đầu tư đầy đủ CSVC bên trong theo hướng hiện đại. Bổ sung 216 bộ bàn ghế học sinh;

Năm học 2021 – 2022:

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với khối 6, tiếp tục thực hiện chương trình hiện hành đối với khối 7,8,9.
- Tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường lớp 6, 7.
- Tiếp tục triển khai dạy học tại di sản, giáo dục địa phương, dạy kỹ năng...
- Bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo chuyên môn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Xây dựng nhà hành chính 4 tầng và phòng học bộ môn trường THCS Lê Lợi.

Năm học 2022 – 2023:

- Tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường lớp 6, 7, 8
- Bổ sung thiết bị hỗ trợ các phòng thực hành Vật Lý; Hóa học; Sinh; Tin học.
- Xây dựng nhà học 4 tầng số 2, Hàng rào, cổng, sân thể thao ngoài trời, nhà bảo vệ trường THCS Lê Lợi

Năm học 2023 – 2024:

- Tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường lớp 6, 7, 8, 9; Kiểm định đầu ra cho học sinh K9.
- Triển khai dạy học tại di sản, giáo dục địa phương, dạy kỹ năng...
- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất Nhà đa chức năng và khu sân chơi bãi tập trường THCS Lê Lợi, bổ sung thiết bị dạy học; trồng cây xanh

Năm học 2024 – 2025:

- Tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh tăng cường lớp 6, 7, 8, 9; Kiểm định đầu ra cho học sinh K9.
- Triển khai dạy học tại di sản, giáo dục địa phương, dạy kỹ năng...
- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học; trồng cây xanh

2. Phân công trách nhiệm

2.1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, trình Phòng GD&ĐT thẩm định
- Phê duyệt chương trình giáo dục nhà trường (bao gồm chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT và chương trình giáo dục tăng cường phát triển phẩm chất, năng lực) sau khi được tổ chuyên môn xây dựng và thống nhất.
- Hàng năm tổ chức rà soát tiến độ, kết quả thực hiện, đối chiếu các yêu cầu của kế hoạch để tự đánh giá, đồng thời báo cáo Phòng GD&ĐT.
- Tham mưu, đề xuất Phòng GD&ĐT bổ sung, điều chuyển giáo viên, nhân viên và cử giáo viên tập huấn, học tập, bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- Hàng năm tổ chức rà soát nhu cầu bổ sung, thay thế cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để tham mưu UBND TP và ngành GD&ĐT bổ sung.
- Huy động hiệu quả, đúng quy định về nguồn lực để thực hiện thành công kế hoạch có hiệu quả.

2.2. Phó hiệu trưởng

- Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra việc xây dựng chương trình giáo dục nhà trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục nhà trường (bao gồm chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT và chương trình giáo dục tăng cường phát triển phẩm chất, năng lực).
- Hàng năm, tổ chức đánh giá việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, đề xuất phương án hoàn thiện chương trình giáo dục nhà trường.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác rà soát trang thiết bị dạy học, đề xuất phương án bổ sung, thay thế, sửa chữa.
- Đề xuất và tham mưu cho Hiệu trưởng các giải pháp, điều kiện bảo đảm để thực hiện chương trình.

2.3. Các tổ chức đoàn thể:

- BCH Công đoàn: Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ nhà giáo để tạo sự đồng thuận cao khi triển khai kế hoạch; Động viên, khuyến khích đoàn viên công đoàn tích cực, tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao; Phối hợp với nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đội TNTP: Tham gia xây dựng môi trường giáo dục xanh sạch đẹp, lành mạnh, an toàn, hiệu quả; Nòng cốt trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho đội viên;

- Ban đại diện CMHS: phối hợp với nhà trường trong giáo dục đạo đức học sinh, trong tổ chức các hoạt động giáo dục (theo yêu cầu của nhà trường); Tuyên truyền sâu rộng trong chi hội cha mẹ học sinh các lớp về các tiêu chí, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện xây dựng trường THCS Lê Lợi đạt chuẩn Quốc gia.

2.4. Tổ trưởng chuyên môn

- Điều hành giáo viên xây dựng chương trình giáo dục nhà trường trình chuyên môn kiểm tra, xem xét đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt.

- Hướng dẫn, quản lý giáo viên thực hiện chương trình giáo dục nhà trường

- Hàng năm, tổ chức cho giáo viên đánh giá việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, đề xuất phương án hoàn thiện chương trình giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện rà soát trang thiết bị dạy học, đề xuất phương án bổ sung, thay thế, sửa chữa.

- Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; xây dựng và triển khai thực hiện các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực.

- Đề xuất và tham mưu cho Ban Giám hiệu các giải pháp, điều kiện bảo đảm để thực hiện chương trình.

2.5. Giáo viên

- Trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền đến phụ huynh, học sinh về việc thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025

- Tham gia xây dựng chương trình giáo dục nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, tham gia có hiệu quả các lớp tập huấn, các lớp học tập nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tích cực thực hiện có hiệu quả các nội dung đổi mới.

- Giáo viên Tiếng Anh tập huấn, bổ sung các nội dung nâng cao chuyên môn. Giáo viên tổng phụ trách Đội và giáo viên Giáo dục Công dân phụ trách nghiên cứu và

học các chứng chỉ giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý. Giáo viên thể dục học tập các chứng chỉ cần thiết như bơi lội, bóng rổ, Võ...Giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học tham gia và hoàn thành các chương trình tập huấn nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.

- Đề xuất tổ chuyên môn tham mưu cho Ban Giám hiệu các giải pháp, điều kiện bảo đảm để thực hiện chương trình.

2.6. Nhân viên:

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công;
- Chủ động tham mưu với Ban giám hiệu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận mình phụ trách;
- Tích cực tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. đủ tiêu chuẩn của nhân viên trường trung học

2.7. Hội đồng trường:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược nhà trường.
- Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn.

3. Tổ chức đánh giá, điều chỉnh từng năm.

3.1. Lộ trình đánh giá:

- Hàng năm thực hiện nhiệm vụ chiến lược của trường, bổ sung và điều chỉnh.
- Năm học 2024 - 2025: Tổng kết đánh giá thực hiện nhiệm vụ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025.

3.2. Phương thức đánh giá

- Căn cứ các chỉ tiêu thực hiện từng năm học, từng giai đoạn. Sự đổi mới khi thực hiện các giải pháp chiến lược.
- Lấy ý kiến của tập thể sư phạm nhà trường, của địa phương, của phụ huynh học sinh, của học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TP Vinh (phê duyệt);
- BGH, GV, NV (thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Trần Việt Phương

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP VINH